TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **16**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 23/6/2017
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

***- Các hội thẩm nhân dân*:** 1/ Ông Đào Ngọc Chiến;

2/ Bà Dương Thị Thảo.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2017 về việc: Xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/6/2017 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: **Chị Nguyễn Thị C - Sinh năm: 1990**;
Trú tại: Số 6, tổ 7, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Công H - Sinh năm: 1988**;
Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 2, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, Hà Nội.

(Chị C có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/4/2017, bản tự khai ngày 20/4/2017 chị Nguyễn Thị C trình bày: Chị và anh Nguyễn Công H kết hôn năm 2011, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Văn, huyện Từ Liêm (Nay là: Phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Sau khi

kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên chơi cờ bạc, nên vợ chồng cãi nhau, anh H đánh đập và chửi chị. Sau đó chị đã tìm nhiều giải pháp để khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Tháng 2/2013 chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh sinh sống cho đến nay. Tháng 01/2017 anh H vi phạm pháp luật đã bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: Cướp tài sản. Hiện nay anh H đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội. Cũng vì lý do này mà chị và anh H không còn liên lạc với nhau cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh H không còn, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Hải.

Về con chung: chị và anh Hải có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Công Hải Long, sinh ngày 03/9/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Hân, sinh ngày 23/10/2012. Hiện nay cháu Long đang ở với ông bà nội, cháu Hân đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng xin được nuôi cả 02 con vì hiện nay anh H đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Piaggio Xuân Cầu, chi nhánh Quảng Ninh. Thu nhập trung bình mỗi tháng 6.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu triệu đồng)*.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 15/5/2017 của Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, anh Nguyễn Công H trình bầy: Anh và chị Nguyễn Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Văn, huyện Từ Liêm (Nay là: Phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) như chị C trình bầy là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng anh cũng sống ly thân từ tháng 2/2013 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị C xin ly hôn anh đồng ý. Anh đề nghị Tòa án không hòa giải, đề nghị vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và vắng mặt tại phiên tòa.

Về con chung: Anh và chị C có 02 con chung như chị C trình bầy là đúng. Hiện nay cháu Long đang ở với ông bà nội, cháu Hân đang ở với chị C. Ly hôn, anh có nguyện vọng xin được nuôi cháu Long, nhưng hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội nên có nhờ ông bà

nội chăm sóc cháu Long, cháu Hân do chị C nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị C giữ nguyên ý kiến như đã trình bày. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyện vọng của chị xin được trực tiếp nuôi cả hai con là: Cháu Nguyễn Công Hải Long và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Hân, vì lý do anh H đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28; 68; 195; 196; 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70; 71; 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:
- Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; 81; 82; 83 – Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị C đối với anh Nguyễn Công Hải. Chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Công H. Về con chung: Giao cho chị C nuôi cả hai con là: Cháu Nguyễn Công Hải Long và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Hân. Ghi nhận sự tự nguyện của chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Công H kết hôn năm 2011, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Văn, huyện Từ Liêm (Nay là: Phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hải thường xuyên chơi

cờ bạc, nên vợ chồng cãi nhau, anh H có hành vi bạo lực gia đình, đánh đập và chửi chị C. Chị C đã tìm nhiều giải pháp để khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, vợ chồng không có tiếng nói chung. Tháng 2/2013 chị C đã về nhà bố mẹ đẻ ở thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh sinh sống cho đến nay. Tháng 01/2017 anh H vi phạm pháp luật đã bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: Cướp tài sản. Hiện nay anh H đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội. Cũng vì lý do này mà chị C và anh H không còn liên lạc với nhau và không có điều kiện hàn gắn tình cảm. Chị C xác định tình cảm của chị đối với anh H không còn, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh H, anh H đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị C xin ly hôn đối với anh H tại Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 39 – Bộ luật Tố tụng dân sự thì chị C xin ly hôn anh H thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án tại Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Ngày 09/6/2017 Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh H. Lý do anh H hiện nay đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội nên không thể tham gia tố tụng tại Tòa án được. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 - Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H tại phiên tòa.

Về mâu thuẫn vợ chồng chị C, anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị C đề nghị được ly hôn với anh H là chính đáng, nên cần căn cứ Khoản 1 Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình cho chị C được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị C và anh H có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Công Hải Long và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Hân. Hiện nay cháu Long đang ở với ông bà nội vì anh H đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2, Văn Hòa, thành phố Hà Nội nên có nhờ ông bà nội chăm sóc cháu Long. Cháu Hân đang ở với chị C. Chị C có nguyện vọng xin được nuôi cả 02 con vì hiện nay anh H đang chấp hành án nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H có nguyện vọng xin được nuôi cháu Long.

Xét thấy: Nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của chị C và anh H là chính đáng, thể hiện quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con. Xét điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn của chị C và anh H để bảo đảm quyền lợi cho cháu Long và cháu Hân, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh H đang chấp hành án nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con. Chị

C có công việc và thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc trực tiếp cả hai con. Hội đồng xét xử thấy nên giao cả hai con cho chị Chi trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 - Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1/ Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị C. Chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Công H.

2/ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Công Hải Long, sinh ngày 03/9/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Hân, sinh ngày 23/10/2012 cho chị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho đến khi chị C có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Chị C và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí*:* Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận chị C đã nộp 300.000 đồng *(Bằng chữ:Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai số 06950 ngày 11/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị C đã nộp đủ án phí.

Chị C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy